TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H NG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 61/2020/QĐST-HNGĐ	*Hưng Nguyên, ngày 06 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2020/TLST - HNGĐ, ngày 23 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh N K Tr; Sinh năm: 1976;

Địa chỉ: X 2, xã H Th, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị L Th Th; Sinh năm: 1990;

Địa chỉ: X 2, xã H Th, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh N K Tr và chị L Th Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Anh N K Tr và chị L Th Th thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Anh N K Tr và chị L Th Th thỏa thuận giao con chung là Ng K C B; sinh ngày 31 tháng 01 năm 2016 cho anh N K Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Giao con chung là Ng Kn Th V; sinh ngày 07 tháng 10 năm 2018 cho chị L Th Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung

thành niên, đủ 18 tuổi. tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N K Tr và chị L Th Th.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* *Về tài sản chung*: Anh N K Tr và chị L Th Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về Các khoản nợ:* Anh N K Tr và chị L Th Th không yêu cầu tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Anh N K Tr tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà anh Trí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H Ng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0002135 ngày 23 tháng 7 năm 2020(anh Trí đã nộp đủ). Trả lại cho N K Tr 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

Lâm Quốc Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày tháng năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là: .....

.....

.....

.....

Là đương sự trong vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày tháng năm 2019

BÊN GIAO BÊN NHẬN